## 38. Thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân

***a) Trình tự thực hiện*:**

 - Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày hợp đồng cho thuê doanh nghiệp có hiệu lực thi hành, chủ doanh nghiệp tư nhân phải gửi Thông báo về việc cho thuê doanh nghiệp tư nhân kèm theo bản sao hợp đồng cho thuê có công chứng đến Phòng Đăng ký kinh doanh nơi doanh nghiệp có trụ sở chính và cơ quan thuế theo quy định tại Điều 186 Luật Doanh nghiệp.

 - Khi nhận Thông báo, Phòng Đăng ký kinh doanh trao Giấy biên nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ và bổ sung, thay đổi thông tin của doanh nghiệp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Trường hợp doanh nghiệp có nhu cầu, Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy xác nhận về việc cho thuê doanh nghiệp tư nhân cho doanh nghiệp.

***b)******Cách thức thực hiện***: Chủ doanh nghiệp tư nhân gửi Thông báo về việc cho thuê doanh nghiệp tư nhân trực tiếp tại Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính hoặc qua mạng điện tử theo quy trình trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

***c) Thành phần hồ sơ*,** bao gồm***:***

- Thông báo về việc cho thuê doanh nghiệp tư nhân (Phụ lục II-6, Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT);

- Bản sao Hợp đồng cho thuê có công chứng

***d) Số lượng hồ sơ***: 01 bộ.

***đ) Thời hạn giải quyết*:** Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

***e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Cá nhân, tổ chức.

***g) Cơ quan thực hiện***: Phòng Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh – Sở Kế hoạch và Đầu tư.

***h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***: Thông tin của doanh nghiệp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp được cập nhật/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

***i) Lệ phí*:** Không có

***k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*:**

Thông báo về việc cho thuê doanh nghiệp tư nhân (Phụ lục II-6, Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT);

***l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục*:** Được quy định tại Điều 186 Luật Doanh nghiệp và Điều 54 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP.

***m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:**

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 (Luật Doanh nghiệp);

- Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 78/2015/NĐ-CP);

- Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT);

- Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

**Phụ lục II-6**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP**Số: …………….. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***……, ngày……tháng……năm……* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc cho thuê doanh nghiệp tư nhân**

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố…………..

Tên doanh nghiệp (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh *(chỉ kê khai nếu không có mã số doanh nghiệp/mã số thuế)*:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

**Thông báo về việc cho thuê doanh nghiệp tư nhân với các nội dung sau:**

**1. Chủ doanh nghiệp tư nhân**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

|  |  |
| --- | --- |
| Chứng minh nhân dân | Căn cước công dân |
| Hộ chiếu | Loại khác *(ghi rõ)*:………… |

Số giấy tờ chứng thực cá nhân: …………………………………………...

Ngày cấp: …./…./….Nơi cấp: …………..Ngày hết hạn *(nếu có)*: …/…/…

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại *(nếu có)*: Fax *(nếu có)*:

Email *(nếu có)*: Website *(nếu có)*:

**2. Người thuê doanh nghiệp tư nhân**

Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Sinh ngày: / / Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

|  |  |
| --- | --- |
| Chứng minh nhân dân | Căn cước công dân |
| Hộ chiếu | Loại khác *(ghi rõ)*:………… |

Số giấy tờ chứng thực cá nhân: …………………………………………...

Ngày cấp: …./…./….Nơi cấp: …………..Ngày hết hạn *(nếu có)*: …/…/…

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại *(nếu có)*: Fax *(nếu có)*:

Email *(nếu có)*: Website *(nếu có)*:

Chúng tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI THUÊ** **DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**(*Ký, ghi họ tên*)[[1]](#footnote-1) | **CHỦ DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**(*Ký, ghi họ tên*)[[2]](#footnote-2) |

1. Người thuê doanh nghiệp tư nhân ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-1)
2. Chủ doanh nghiệp tư nhân ký trực tiếp vào phần này. [↑](#footnote-ref-2)